

UBND HUYỆN HIỆP ĐỨC
TRƯỜNG THCS PHAN BỘI CHÂU

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I - NĂM HỌC 2024-2025
PHÂN MÔN LỊCH SỬ LỚP 7

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết (TNKQ)	Thông hiểu (TL)	Vận dụng (TL)	Vận dụng cao (TL)	
1	TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI	1.Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu	2TN			1TL*	5 % 0,5 điểm
2		2.Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu		1 TL			15 % 1.5 điểm
3		3.Phong trào văn hoá Phục hưng và cải cách tôn giáo	2TN	1TL*	1TL*		5 % 0,5 điểm
4	TRUNG QUỐC VÀ ÁN ĐỘ THỜI TRUNG ĐẠI	1.Trung Quốc từ TK VII đến giữa TK XIX	1 TN				12.5 % 1.25 điểm
5		2. Ấn Độ từ TK IV đến giữa TK XIX	3TN	1TL*	1TL*		7,5 % 0,75 điểm
6	ĐÔNG NAM Á	Khái quát về Đông Nam Á từ		1TL*		1TL	5 %

7	TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI	nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI					0,5 điểm
Số câu Điểm Tỉ lệ			8 câu TN 2đ 20%	1 câu TL 1,5 đ 15%	1 câu TL 1,0đ 10%	1 câu TL 0,5 đ 5%	11 câu 5,0 đ 50%

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI	1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu	Nhận biết – Kể lại được những sự kiện chủ yếu về quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu Thông hiểu – Trình bày được đặc điểm của lãnh địa phong kiến và quan hệ xã hội của chế độ phong kiến Tây Âu. – Mô tả được sơ lược sự ra đời của Thiên Chúa giáo Vận dụng – Phân tích được vai trò của thành thị trung đại.	2TN			1TL*
		2. Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu	Thông hiểu – Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí Vận dụng – Sử dụng lược đồ hoặc bản đồ, giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới		1 TL		
		2 Phong trào văn hoá Phục hưng và cải cách tôn giáo	Nhận biết – Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của phong trào văn hoá Phục hưng – Nêu được nguyên nhân của phong trào cải cách tôn giáo Nhận biết – Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của	2TN			

			phong trào văn hoá Phục hưng Thông hiểu – Giới thiệu được sự biến đổi quan trọng về kinh tế xã hội của Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI. – Mô tả khái quát được nội dung cơ bản của các cuộc cải cách tôn giáo – Giải thích được nguyên nhân của phong trào cải cách tôn giáo – Nêu được tác động của cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu. Vận dụng – Nhận xét được ý nghĩa và tác động của phong trào văn hoá Phục hưng đối với xã hội Tây Âu		1TL*		
2	TRUNG QUỐC VÀ ẮN ĐỘ THỜI TRUNG ĐẠI	1. Trung Quốc từ TK VII đến giữa TK XIX Nhận biết – Nêu được những nét chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường Thông hiểu – Mô tả được sự phát triển kinh tế thời Minh – Thanh - Giới thiệu được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...) Vận dụng – Nhận xét được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...) – Lập được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh).	1 TN		1TL		
		2. Ấn Độ từ TK IV đến giữa TK XIX Nhận biết: – Nêu được những nét chính về điều kiện tự nhiên	3TN				

			của Ấn Độ – Trình bày khái quát được sự ra đời và tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Ấn Độ dưới thời các vương triều Gupta, Delhi và đế quốc Mogul. Thông hiểu: - Giới thiệu được một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX Vận dụng: – Nhận xét được một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX		1TL*		
3	ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI (4 tiết 12,5% 1,25 đ)	Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI	Thông hiểu – Mô tả được quá trình hình thành, phát triển của các quốc gia Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. - Giới thiệu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. Vận dụng – Nhận xét được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.		1TL*		1TL
Số câu/ loại câu				8 câu TNKQ	1 câu TL	1 câu TL	1 câu TL
Điểm				2,0	1,5	1,0	0,5
Tỉ lệ %				20%	15%	10%	0.5%

Họ và tên..... Lớp 7/	<u>Điểm</u>	<u>Nhận xét của giáo viên</u>
--------------------------	-------------	-------------------------------

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (2,0 điểm)

Chọn câu trả lời đúng nhất điền vào bảng sau:

- Câu 1.** Hai giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến ở Tây Âu là
A. chủ nô và nô lệ. B. quý tộc và nông dân.
C. địa chủ và lãnh chúa phong kiến. D. lãnh chúa phong kiến và nông nô.
- Câu 2.** Đế quốc La Mã lâm vào khủng hoảng trong khoảng thời gian nào?
A. Đầu thế kỉ III. B. Nửa cuối thế kỉ V.
C. Năm 476. D. Giữa thế kỉ IX.
- Câu 3.** Ý nào sau đây ***không phải*** là nguyên nhân dẫn đến bùng nổ phong trào Cải cách tôn giáo?
A. Nhiều lễ nghi Thiên Chúa giáo gây tốn kém.
B. Nhiều giáo hoàng và giám mục quá quan tâm đến quyền lực và vật chất.
C. Giai cấp tư sản muốn sáng lập tôn giáo mới để cứu vớt những người nghèo khổ
D. Giáo hội Thiên Chúa dần trở nên lũng đoạn, chi phối toàn bộ đời sống tinh thần của xã hội châu Âu.
- Câu 4.** Vương triều Gúp-ta được coi là thời kì hoàng kim của lịch sử phong kiến Ấn Độ, vì
A. lãnh thổ Ấn Độ được mở rộng nhất.
B. nhân dân Ấn Độ có nhiều phát minh lớn về khoa học-kĩ thuật.
C. Ấn Độ tiến hành nhiều cuộc chiến tranh xâm lược ra bên ngoài.
D. đời sống của người dân được ổn định, sung túc hơn tất cả các thời trước đó.
- Câu 5.** Tên một nhà viết kịch vĩ đại thời Phục hưng có nhiều vở kịch nổi tiếng như: Rô-mê-ô và Giu-li-et, Hăm-let...
A. Ma-gien-lăng. B. Sếch-xpia. C. Lu-thơ. D. Mi-ken-lăng-giơ.
- Câu 6.** Triều đại phong kiến nào ở Trung Quốc thể hiện sự phát triển thịnh vượng?
A. Tống B. Nguyên. C. Đường. D. Minh.
- Câu 7.** Ông vua kiệt xuất của vương triều Mô-gôn là A-cơ-ba đã thực hiện
A. khuyến khích sự bóc lột của quý tộc đối với người dân.
B. ngăn cấm các hoạt động sáng tạo văn hóa và nghệ thuật.
C. thực hiện nghiêm khắc chế độ phân biệt sắc tộc, tôn giáo.
D. cải cách bộ máy hành chính từ trung ương đến địa phương.
- Câu 8.** Nhân dân Ấn Độ bất bình với vương triều Hồi giáo Đê-li, vì
A. vua quan ăn chơi sa đọa, không quan tâm đến sản xuất.
B. nhà nước thực hiện phân biệt đối xử giữa các sắc tộc và tôn giáo.
C. nhà nước tiến hành nhiều cuộc chiến tranh xâm lược ra bên ngoài.
D. sản xuất nông nghiệp không được nhà nước khuyến khích phát triển.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3.0 điểm)

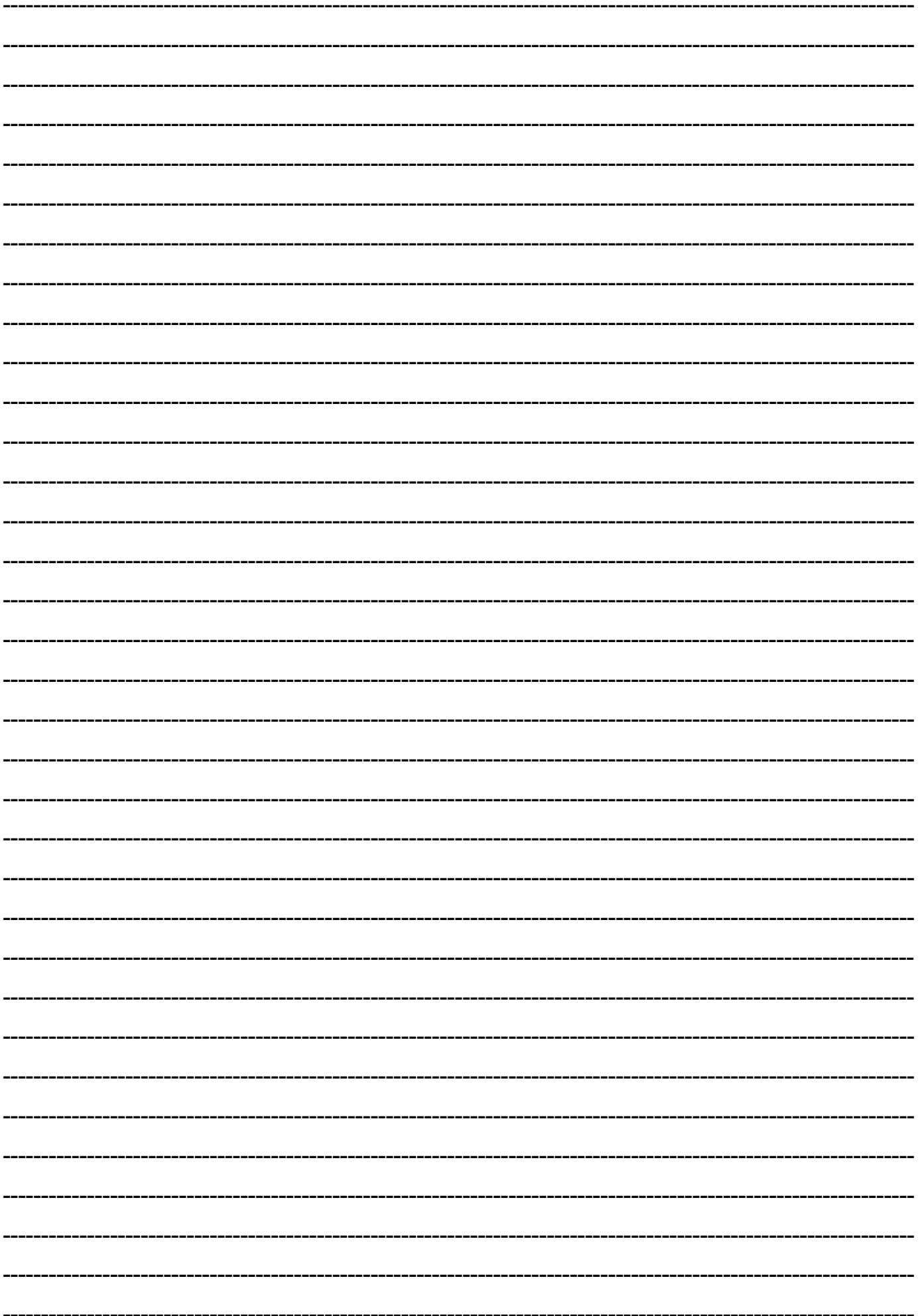
- Câu 1:** (1,5 điểm) Các cuộc phát kiến địa lí đã đưa đến những hệ quả gì?
- Câu 2:** (1 điểm) Qua kiến thức đã học, em hãy lập sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX?
- Câu 3:** (0,5 điểm) Qua tìm hiểu trên sách báo, Internet và vận dụng kiến thức đã học về 1 số thành tựu văn hóa tiêu biểu của Đông Nam Á thế kỉ X- thế kỉ XVI. Em hãy viết bài giới thiệu về 1 thành tựu mà em ấn tượng nhất?

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2.0 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Trả lời								

II. PHẦN TỰ LUẬN (3.0 điểm)

[illegible]



ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM GIỮA KÌ I - Năm học 2024-2025
PHÂN MÔN LỊCH SỬ – LỚP 7

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2.0 điểm)

Mỗi đáp án đúng đạt 0. 25 điểm.

HSKT: Trả lời đúng 01 câu ghi từ 0,5 - 1.0 đ (Tùy trường hợp KT của học sinh mà ghi điểm cho phù hợp)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đ/A	D	A	C	D	B	C	D	B

II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1 (1,5 điểm)	Hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí: + Tìm ra những con đường hàng hải mới, vùng đất mới, thị trường mới thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển. + Đem về cho châu Âu khối lượng lớn vàng bạc, nguyên liệu... thúc đẩy nền sản xuất và thương nghiệp ở đây phát triển. - Hệ quả tiêu cực: làm nảy sinh nạn buôn bán nô lệ da đen và quá trình xâm chiếm, cướp bóc thuộc địa...	0,5đ 0,5đ 0,5đ
2 (1,0 điểm)	Lịch sử Trung Quốc từ thế kỷ VII đến giữa thế kỷ XIX đó là sự thành lập, phát triển và suy vong của các triều đại phong kiến: - Thời Đường (618 - 907); - Thời kì Ngũ đại (907 - 960); - Thời Tống (960 – 1279); - Thời Nguyên (1271 – 1368); - Thời Minh (1368 – 1644); - và nhà Thanh (1644 – 1911) – triều đại phong kiến cuối cùng của Trung Quốc. (Hs hoàn thành theo trục sơ đồ)	0,25đ 0,25 đ 0,25đ 0,25 đ
		
3 (0,5 điểm)	*Viết về 1 thành tựu văn hóa tiêu biểu của Đông Nam Á TK X-TK XVI mà em ấn tượng nhất. Ví dụ: Thánh địa Mỹ Sơn là quần thể di sản mang kiến trúc của người Chăm Pa cổ thuộc xã Duy Phú, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. - Thánh địa Mỹ Sơn được xây dựng trong khoảng các thế kỉ VI – XI, đây là nơi dùng để thờ cúng thần Shiva. - Kiến trúc thánh địa Mỹ Sơn với thiết kế độc đáo, tinh xảo, mang đậm dấu ấn được chia làm 6 loại đặc trưng: phong cách cổ, Hòa Lai, Mỹ Sơn, Ponagar, Đồng Dương và phong cách của người dân Bình Định. - Hiện nay, Thánh địa Mỹ Sơn là một trong những điểm đến lí tưởng của du khách không chỉ trong nước mà còn có du khách nước ngoài. <i>(Tùy đối tượng của học sinh mà ghi điểm cho phù hợp)</i>	0,5 đ

Lưu ý: HS trình bày nếu phù hợp vẫn cho điểm tối đa

HSKT phần TN trả lời đúng 1 câu : cho điểm tối đa: Phần TL trả lời đúng 1 ý/câu: cho điểm tối đa.

